TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TỨ KỲ** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2024/HS-ST
Ngày: 06 – 02 – 2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỨ KỲ, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Mỹ Như;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hồng.

2. Bà Nguyễn Thị Hoan.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Đặng Thị Thanh Huyền, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 02 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2024/TLST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2024/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 01 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Đặng Hữu M, sinh năm 2004. Nơi ĐKHKTT: Số 5, ngõ yx, phường D, quận L, thành phố H. Chỗ ở: 9/10x/xx PHĐ, phường N, quận L, thành phố H. Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 4/12; Con ông Đặng Hữu T và bà Nguyễn Thị Th (đã chết). Gia đình có 2 anh em, bị cáo là con thứ hai. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 11/10/2023, hiện bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Lê Văn H, sinh năm: 2000; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Khu 3, thị trấn T, huyện T, thành phố H; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Con ông Lê Văn M1và bà Bùi Thị H1. Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 11/10/2023, hiện bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng: Anh Phạm Văn T, sinh ngày 05/12/2007; Người đại diện hợp pháp của anh T là: Chị Phạm Thị T1, sinh năm 1975; (vắng mặt).

- Người chứng kiến: Ông Khương Viết N, sinh năm 1960; (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có việc làm ổn định và cần tiền để chi tiêu cá nhân, nên Đặng Hữu M nảy sinh ý định mua ma túy về bán kiếm lời. Khoảng tháng 7/2023, M sử dụng điện thoại nhãn hiệu Samsung, loại A04, vỏ mầu xanh, lắp sim số 0899.532.910 và 0931.579.387 đăng nhập vào ứng dụng mạng xã hội Facebook bằng tài khoản tên *"Đặng Bảo M"* để tìm mua loại Tobacco và ma túy loại tinh dầu CBD. Sau đó, M mua được ma túy loại Tobacco và ma túy loại tinh dầu CBD của một người không quen biết với số tiền 1.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, M mua các lọ thủy tinh nhỏ để san chiết ma túy loại tinh dầu CBD và mua các túi nilon loại túi zip để chia nhỏ ma túy loại Tobacco, mục đích để bán lại khi có người hỏi mua. Tiếp đó, M sử dụng tài khoản Facebook tên *"Đặng Bảo M"* đăng bài bán ma túy trên các hội nhóm *"ToBaCo Hải Phòng"*, *"Tobaco Hai Phong 24/24h"*.

Khoảng cuối tháng 9/2023, Lê Văn H mạng xã hội Facebook thấy có hội nhóm Tobacco trên địa bàn thành phố Hải Phòng, nghĩ việc bán ma tuý Tobacco có lợi nhuận cao, nên H cũng tham gia vào nhóm bằng tài khoản tên "*H Lê"* và đăng bài bán ma tuý loại Tobacco, nếu có khách mua ma tuý loại Tobacco H sẽ tìm mua để bán lại kiếm lời. Ngày 02/10/2023, H sử dụng điện thoại di động nhãn hiện Iphone XS max, vỏ màu vàng, lắp sim số 0904.129.336 đăng nhập vào ứng dụng Facebook thấy tài khoản Facebook *"Đặng Bảo M"* của M có đăng bài bán ma túy, nên H nhắn tin qua ứng dụng Messenger hỏi mua ma túy loại Tobacco với số tiền 1.000.000 đồng, M đồng ý. M bảo H đi đến địa chỉ ngõ 88, ở khu vực chân cầu N, quận L, TP. H để mua bán ma túy. Tại đây, M bán cho H 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa các sợi thực vật màu nâu vàng là ma tuý loại Tobacco, H trả cho M số tiền 1.000.000 đồng, rồi đem về cất giấu số ma túy vừa mua được tại phòng ngủ của mình. Khoảng 19 giờ ngày 03/10/2023, một người không rõ tên, địa chỉ sử dụng tài khoản Facebook tên *"GiaĐình SốMột"* nhắn tin qua ứng dụng Messenger cho H hỏi mua ma tuý loại Tobacco với số tiền 800.000 đồng và bảo H mang ma túy đến khu vực cây xăng cạnh Quốc lộ Z, thuộc thôn P, xã N, huyện TK, tỉnh HD để giao, H đồng ý. Khoảng 20 giờ 10 phút cùng ngày, H cầm theo túi nilon đựng ma tuý Tobacco đi bộ ra khu vực C, Khu I, thị trấn T, huyện T xem có gặp ai quen biết để mượn xe máy đi giao ma túy vì H không có xe. Lúc này, H gặp anh Phạm Văn Th, sinh ngày 05/12/20xx, ở thôn X, xã B, huyện T, là người quen từ trước. H nói với Th *"Mày đi chơi với anh một tí"*, ban đầu Th không đồng ý, thì H nói với Th *"Mày đi với anh tí, đi bán Tobacco lát về anh cho 100.000 đồng"* thì Th đồng ý. Khi đó, anh Nguyễn Trung K, sinh năm 200x, ở thôn Q, xã T, huyện T (là bạn của H và Th) đi xe máy nhãn hiệu Honda, loại Wave S110, biển số 16P4 – 84xx đến. H hỏi mượn xe máy của anh K *"đi có việc"*, anh K đồng ý cho mượn. Sau đó, H đưa túi nilon đựng ma tuý Tobacco

cho Th cầm, còn H điều khiển xe chở Th đi đến khu vực ven đường Quốc lộ Z, thuộc thôn P, xã N, huyện TK,tỉnh HD. Khoảng 20 giờ 50 phút cùng ngày, khi H và Th đang dừng cạnh đường Quốc lộ 10 đợi người mua ma tuý đến giao thì bị tổ công tác thuộc Công an huyện Tứ Kỳ kiểm tra. Khi phát hiện lực lượng Công an, Th đã vứt túi nilon đựng ma tuý loại Tobacco xuống đường. Tổ công tác Công an huyện Tứ Kỳ đã thu giữ tại mặt đường cạnh vị trí H và Th đứng 01 túi nilon màu trắng kích thước (10x15,4)cm bên trong chứa các sợi thực vật màu nâu vàng là ma túy loại Tobacco; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone SX Max, màu vàng, lắp số sim 0904.129.xxx của H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, loại Y16, vỏ màu vàng, không lắp sim của Th và 01 xe máy nhãn hiệu Honda, loại Wave S110, biển số 16P4 – 84xx. Đến 21 giờ 00 phút ngày 04/10/2023, Cơ quan điều tra Công an huyện Tứ Kỳ phối hợp với Công an phường N tiến hành triệu tập Đặng Hữu M. Quá trình làm việc, M đã tự nguyện giao nộp: 01 túi nilon mầu trắng kích thước (9,5x6)cm bên trong chứa các sợi thực vật màu nâu vàng; 08 lọ thủy tinh màu trắng đường kính đáy 2,5cm, đường kính miệng 1,5cm có nắp dạng núm màu vàng trắng, bên trong các lọ chứa chất lỏng màu vàng; 01 lọ thủy tinh màu trắng đường kính đáy 1,5cm, đường kính miệng 01cm có nắp dạng núm màu vàng trắng, bên trong lọ chứa chất lỏng màu trắng; 01 lọ thủy tinh màu trắng đường kính đáy 1,5cm, đường kính miệng 01cm có nắp dạng núm mầu vàng trắng, bên trong lọ chứa chất lỏng màu xanh. M khai nhận các sợi thực vật khô màu nâu vàng trong túi nilon là ma túy loại Tobacco, còn chất lỏng trong các lọ thủy tinh là chất ma túy tinh dầu CBD, M cất giấu mục đích để bán kiếm lời; 01 cân tiểu ly; 30 túi nilon màu trắng, kích thước (7,3x4)cm; 11 túi nilon màu trắng, kích thước (9,5x6)cm là đồ vật phục vụ vào việc bán trái phép chất ma túy.

- Tại bản kết luận giám định số 780/KL-KTHS ngày 05/10/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an TP. Hải Phòng kết luận (*thu giữ của H, Th*): Thực vật khô dạng sợi của mẫu ký hiệu số 01 gửi giám định có tổng khối lượng: 30,37 gam, tìm thấy chất ma tuý, loại ADB-BUTINACA. (ADB-BUTINACA, STT 92, Danh mục IIC, thuộc Danh mục các chất ma tuý theo Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022).

- Tại bản kết luận giám định số 783/KL-KTHS ngày 06/10/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an TP. Hải Phòng kết luận (*thu giữ của M*): Thực vật khô gửi giám định có tổng khối lượng: 22,43 gam, tìm thấy chất ma tuý, loại: ADB-BUTINACA.

- Chất lỏng sánh màu vàng đựng trong 08 lọ thuỷ tinh có đường kính đáy 2,5cm, đường kính miệng lọ 1,5cm, nắp có chụp núm cao su gửi giám định có tổng thể tích: 74 ml, tìm thấy chất ma tuý, loại: ADB-BUTINACA.

- Chất lỏng sánh màu xanh đựng trong 01 lọ thuỷ tinh có đường kính đáy 1,5cm, đường kính miệng lọ 1cm, nắp có chụp núm cao su gửi giám định có thể tích: 3,8 ml, tìm thấy chất ma tuý, loại: ADB-BUTINACA.

Phòng PC 09 Công an thành phố Hải Phòng không có mẫu chuẩn hàm lượng nên không tiến hành xác định hàm lượng, khối lượng chất ADB-

BUTINACA (ADB-BUTINACA, STT 92, Danh mục IIC, thuộc Danh mục các chất ma tuý theo Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022).

- Chất lỏng sánh màu trắng đựng trong 01 lọ thuỷ tinh có đường kính đáy 1,5cm, đường kính miệng lọ 1cm, nắp có chụp núm cao su gửi giám định có thể tích: 4,4 ml, không tìm thấy chất ma tuý. Tìm thấy chất MDMB-BUTINACA, MDMB-BUTINACA có đặc tính gây ảo giác tương tự như các chất ma túy trong nhóm cần sa tổng hợp, nhưng không nằm trong Danh mục các chất ma túy và tiền chất do Chính phủ Việt Nam quy định.

Tại Bản cáo trạng số 07/CT-VKSTK, ngày 11 tháng 01 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ truy tố các bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 251 Bộ luật hình sự: Tuyên bố các bị cáo Đặng Hữu M, Lê Văn H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Đặng Hữu M từ 39 (ba mươi chín) đến 42 (bốn mươi hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam.

Áp dụng điểm e, khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Văn H từ 07 (bảy) năm đến 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ còn đề nghị về hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng và án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà, các bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên, thừa nhận việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương đối với các bị cáo là đúng và các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc kH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Trên cơ sở đó, Hội đồng

xét xử đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 19 giờ ngày 02/10/2023, tại khu vực ngõ xx đường P, phường N, quận L, TP. H, Đặng Hữu M đã có hành vi bán trái phép 30,37 gam sợi thực vật màu nâu vàng có chứa chất ma túy loại ADB-BUTINACA cho Lê Văn H với số tiền 1.000.000 đồng. Khoảng 20 giờ 50 phút ngày 03/10/2023, tại đường Quốc lộ 10 thuộc thôn P, xã N, huyện TK, Lê Văn H và Phạm Văn Th, sinh ngày 05/12/2007, đã có hành vi cất giấu 30,37 gam thực vật khô có chứa chất ma túy ADB-BUTINACA để bán cho một người không quen biết đặt mua qua mạng xã hội có tài khoản là *"GiaĐình SốMột"* với số tiền 800.000 đồng, thì bị tổ công tác thuộc Công an huyện Tứ Kỳ phát hiện, thu giữ cùng vật chứng. Ngoài ra, Đặng Hữu M còn cất giấu 22,43g các sợi thực vật khô màu nâu vàng, 77,8ml chất lỏng sánh màu vàng, màu xanh đều có chứa chất ma túy loại ADB-BUTINACA và 4,4ml chất lỏng màu trắng là chất MDMB-BUTINACA (M nhận thức là ma túy) nhằm mục đích để bán kiếm lời.

[3] Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn kiếm lời, các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo M thực hiện hành vi bán trái phép hành 30,37 gam sợi thực vật màu nâu vàng có chứa chất ma túy loại ADB-BUTINACA cho bị cáo Lê Văn H và cất giấu 22,43g các sợi thực vật khô màu nâu vàng, 77,8ml chất lỏng sánh màu vàng, màu xanh đều có chứa chất ma túy ADB-BUTINACA và 4,4ml chất lỏng màu trắng là chất MDMB-BUTINACA (bị cáo nhận thức là ma túy) nhằm mục đích để bán kiếm lời đã cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Bị cáo H có hành vi cất giấu 30,37 gam thực vật khô có chứa chất ma túy ADB-BUTINACA để bán cho một người khác nhằm mục đích kiếm lời đã cấu thành cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điều 251 Bộ luật hình sự. Thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo H sử dụng anh Phạm Văn Th, sinh ngày 05/12/2007 (là người dưới 16 tuổi) cùng thực hiện hành vi mang ma túy đi bán lại với bị cáo nên bị cáo H phải chịu trách nhiệm hình sự theo tình tiết định khung quy định tại điểm e khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Do đó việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương đối với bị cáo M và bị cáo H là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Trong vụ án này, cả hai bị cáo cùng thực hiện hành vi phạm tội độc lập. Các bị cáo đều nhận thức được ma túy không chỉ gây ra những tác hại rất lớn về sức khỏe cho chính người sử dụng mà còn làm ảnh hưởng đến sự phát triển của các thế hệ sau này, là gánh nặng cho mỗi gia đình, xã hội và là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội khác, nhưng chỉ vì lợi nhuận mà các bị cáo đã cố ý thực hiện, bất chấp pháp luật và bất chấp hậu quả do hành vi của mình gây ra. Do đó, cần thiết phải áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Các bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự nên không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên các bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật. Song, vẫn cần thiết áp dụng hình phạt tù, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm mục đích trừng trị, giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời qua đó thể hiện tính răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Vật chứng là thực vật khô, chất lỏng có chứa ma túy; là vật thuộc loại Nhà Nước cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy; các phong bì niêm phong vật mẫu hoàn lại sau giám định; túi nilon, 01 cân tiểu ly; sim số 0899532xxx, sim số 0904129xxx không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy; Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy 04 là công cụ, phương tiện mà các bị cáo sử dụng vào việc thực hiện tội phạm nên cần tịch thu phát mại sung vào ngân sách Nhà nước. Đối với số tiền bị cáo M thu từ việc bán ma túy cho bị cáo H , cần truy thu để sung vào Ngân sách Nhà nước.

[8] Đối với anh Phạm Văn Th , sinh ngay 05/12/2007, tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, là người từ đủ 14 tuổi điến 16 tuổi, Th phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, theo quy định tại khoản 2 điều 12 của Bộ luật hình sự, Phạm Văn Th không phải chịu trách nhiệm hình sự nhưng phải chịu xử phạt hành chính. Công an huyện Tứ Kỳ đã hoàn thiện hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với Phạm Văn Thnơi Thuận cư trú, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[9] Đối với người bán ma túy cho bị cáo M, những người mua ma túy của bị cáo M và người mua ma túy của bị cáo H, quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tứ Kỳ chưa xác định được nhân thân, lý lịch những người này nên chưa có căn cứ để xem xét xử lý.

[10] Đối với anh Nguyễn Trung K, là người cho bị cáo H và anh Th mượn xe máy nhãn hiệu Honda loại Vave 110S, biển kiểm soát 16P4 – 84xx (chủ sử dụng là ông Nguyễn Văn H2, bố đẻ của anh K) để làm phương tiện đi giao ma túy. Anh K, ông H2không biết việc H và Th sử dụng xe máy để đi bán ma túy nên không đặt ra để xử lý. Đồng thời, ngày 09/12/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương đã trả lại xe cho ông Hảo nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[11] Về án phí: Các bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điều 251 của Bộ luật hình sự:

Tuyên bố: Các bị cáo Đặng Hữu M , Lê Văn H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Đặng Hữu M 39 (Ba mươi chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 11/10/2023.

Căn cứ điểm e, khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Văn H 07 (Bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 11/10/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 túi niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP Hải Phòng bên trong túi niêm phong có chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm 23,84gam thực vật khô; 01 hộp giấy niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, bên trong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm 16,35gam thực vật khô (ký hiệu mẫu 01); 60ml chất lỏng sánh màu vàng, 2,5ml chất lỏng sánh màu xanh; 3,0ml chất lỏng sánh máu trắng (ký hiệu mẫu 02); 01 cân tiểu ly; 41 túi nilon; sim số 0904129336, sim số 0899523910.

Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs max; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung loại Galaxy 04.

Truy thu của bị cáo Đặng Hữu M số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) để nộp vào Ngân sách Nhà nước.

(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng, tài sản ngày 16/01/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tứ Kỳ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Các bị cáo Đặng Hữu M , Lê Văn H mỗi bị cáo phải nộp 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Mỹ Như